

**MỤC TIÊU**

- Củng cố kiến thức về lịch sử thế giới từ 1917 - 2000 và lịch sử Việt Nam từ đầu thế kỉ XX - 1975.
- Rèn luyện các kĩ năng giải thích, phân tích, đánh giá, liên hệ các sự kiện, vấn đề lịch sử thông qua luyện tập các dạng câu hỏi từ cơ bản đến nâng cao.

Tổng số câu	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
40 câu	26	4	6	4

**Câu 1:** Lập trường cứu nước của Phan Bội Châu từ Hội Duy tân đến Việt Nam Quang phục hội đã có sự chuyển biến từ

- A. phong kiến sang dân chủ tư sản.
- B. dựa Nhật sang dựa vào Pháp.
- C. bạo động sang cải cách, duy tân đất nước.
- D. quân chủ lập hiến sang dân chủ cộng hòa.

**Câu 2:** Cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc (12 - 1989) đã tác động gì đến khu vực Đông Nam Á?

- A. Thúc đẩy sự đối thoại, hợp tác giữa các nước Đông Dương với tổ chức ASEAN.
- B. Giúp các nước Đông Dương thoát khỏi sự chi phối của Liên Xô và Mỹ.
- C. Giúp các nước Đông Dương thoát khỏi lệ thuộc vào nguồn viện trợ bên ngoài.
- D. Tạo điều kiện tiên quyết cho các nước Đông Dương hội nhập quốc tế.

**Câu 3:** Năm 1940, căn cứ địa cách mạng đầu tiên được xây dựng theo chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương là

- A. căn cứ địa Lạng Sơn.
- B. căn cứ địa Cao Bằng.
- C. căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.
- D. căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng.

**Câu 4:** Yếu tố quyết định làm suy giảm vị thế kinh tế, chính trị của Mỹ trong giai đoạn 1973 - 1991 là gì?

- A. Sự cạnh tranh của Nhật Bản, Tây Âu.
- B. Sự đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô.
- C. Mất đi “sân sau” là các nước Mỹ Latinh.
- D. Thất bại trong cuộc chiến tranh Việt Nam.

**Câu 5:** Vào những năm 30 của thế kỉ XX, trước những biến động lớn của tình hình thế giới và trong nước, đường lối đấu tranh của Đảng Cộng sản Đông Dương đã được điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn, song vẫn không có sự thay đổi về

- A. nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt.
- B. nhiệm vụ chiến lược.
- C. xác định kẻ thù trực tiếp, trước mắt.
- D. hình thức, phương pháp đấu tranh.

**Câu 6:** Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đều

- A. là nơi đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- B. là nơi tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- D. tạo tiền đề để tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới.

**Câu 7:** Khẩu hiệu “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” (1945) được Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng

- A. trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- B. trên cả nước trong cao trào kháng Nhật cứu nước.
- C. ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ.
- D. khi Nhật tiến vào Đông Dương.

**Câu 8:** Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện (8-1945) đã

- A. tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa từng phần.
- B. tạo cơ hội cho quân Đồng minh trợ nhân dân khởi nghĩa.
- C. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.
- D. mở ra thời kì trực tiếp vận động giải phóng dân tộc.

**Câu 9:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng điểm tương đồng giữa kế hoạch Đà Lạt đơ Tatxinhi và kế hoạch Rove của Pháp - Mĩ?

- A. Mục tiêu chiến tranh.
- B. Kết quả của kế hoạch.
- C. Cục diện chiến trường.
- D. Lực lượng tham chiến.

**Câu 10:** Đây là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam từ Chiến tranh thế giới thứ nhất

- A. Cách mạng tháng Tám thành công (1945)
- B. Kháng chiến chống Pháp thắng lợi (1954).
- C. Mặt trận Việt Minh ra đời (1941).
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

**Câu 11:** Đảng Cộng sản Đông Dương có biện pháp gì để giải quyết nạn đói ở Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Thực hiện cải cách giáo dục.
- B. Thành lập Nha Bình dân học vụ.
- C. Xây dựng hệ thống trường học.
- D. Xoá bỏ văn hoá thực dân nô dịch phản động.

**Câu 12:** Tổ chức chính trị do Nguyễn Ái Quốc thành lập tháng 7 - 1925 với mục đích đoàn kết các dân tộc bị áp bức làm cách mạng, đánh đổ đế quốc là

- A. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
- B. Hội Liên hiệp thuộc địa.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên
- D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

**Câu 13:** Chủ trương “*vô sản hóa*” của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã góp phần

- A. lôi kéo tay sai và quân đội Pháp đi theo cách mạng.
- B. thúc đẩy sự phân hóa của Việt Nam Quốc dân đảng,
- C. thúc đẩy sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. thúc đẩy phong trào công nhân Việt Nam chuyển từ tự phát sang tự giác.

**Câu 14:** Mục tiêu cốt lõi của công cuộc cải cách giáo dục năm 1950 ở Việt Nam là

- A. đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng.
- B. đẩy lùi nạn thất học, mù chữ trong nhân dân.
- C. phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.
- D. thực hiện khẩu hiệu: “Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến”.

**Câu 15:** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam không phải là

- A. trận quyết chiến chiến lược giữa ta và địch.
- B. trận đánh có sự huy động lực lượng cao nhất.
- C. sự kiện chính trị quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Pháp.
- D. thắng lợi có ý nghĩa quốc tế to lớn.

**Câu 16:** Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9 - 1953) đề ra kế hoạch tác chiến trong Đông - Xuân (1953 - 1954) với quyết tâm giữ vững quyền chủ động đánh địch trên cả hai mặt trận nào?

- A. Chính diện và sau lưng địch.
- B. Chính trị và ngoại giao.
- C. Chính trị và quân sự.
- D. Quân sự và ngoại giao.

**Câu 17:** Sau khi Liên Xô tan rã (12 - 1991), Liên bang Nga có vai trò gì ở Liên hợp quốc?

- A. Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an.
- B. Trụ cột trong nhóm các nước đang phát triển.
- C. Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an.
- D. Là trung gian hòa giải các tranh chấp quốc tế.

**Câu 18:** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 - 1931 và Cách mạng tháng Tám năm 1945 đều

- A. sử dụng bạo lực của quần chúng để giành chính quyền.
- B. giành thắng lợi, thiết lập được chính quyền cách mạng trên cả nước.
- C. diễn ra nhanh, gọn, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.
- D. có sự kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang nhân dân.

**Câu 19:** Trong bối cảnh xu thế toàn cầu hóa (từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX), thách thức lớn nhất mà Việt Nam phải đối mặt là gì?

- A. Những bất bình đẳng giữa các nước trong quan hệ quốc tế.
- B. Sự chênh lệch về trình độ kinh tế khi tham gia hội nhập quốc tế.
- C. Việc sử dụng chưa có hiệu quả các nguồn vốn từ bên ngoài.
- D. Sự cạnh tranh khốc liệt ở nhiều lĩnh vực trên thị trường thế giới.

**Câu 20:** Cơ sở nào dưới đây để Nguyễn Ái Quốc Xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930)?

- A. Không chỉ giành độc lập cho dân tộc mà còn giành ruộng đất cho dân cày.
- B. Giành độc lập cho dân tộc, đưa công nhân, trí thức lên nắm quyền.
- C. Không chỉ giải phóng dân tộc mà còn giải phóng xã hội.
- D. Giành độc lập cho dân tộc, đưa công nhân lên nắm chính quyền.

**Câu 21:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp ở Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời của giai cấp

- A. công nhân.
- B. công nhân và tư sản
- C. công nhân, tư sản và tiểu tư sản.
- D. tư sản và tiểu tư sản.

**Câu 22:** Yếu tố nào có ý nghĩa quyết định đến tính thống nhất cao phong trào cách mạng 1930 - 1931?

- A. Đã hình thành được mặt trận dân tộc thống nhất trong cả nước.
- B. Phong trào đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- C. Lực lượng tham gia đông đảo.
- D. Tinh thần cách mạng của quần chúng nhân dân.

**Câu 23:** Liên minh công - nông là một nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam, vì họ

- A. bị bần cùng hóa và có tinh thần cách mạng triệt để.
- B. bị bần cùng hóa và có tinh thần yêu nước sâu sắc.
- C. chịu ba tầng áp bức, bóc lột, mâu thuẫn gay gắt với đế quốc, phong kiến.

D. bị bóc lột nặng nề, chiếm số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng triệt để.

**Câu 24:** Chủ trương thực hiện quyền dân tộc tự quyết của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (3 - 1941) được thể hiện trong nội dung nào?

- A. Khẩu hiệu đấu tranh cách mạng.
- B. Cách thức tập hợp lực lượng.
- C. Xác định đối tượng cách mạng.
- D. Xác định hình thái cách mạng.

**Câu 25:** Liên Xô có thể khôi phục được những quyền lợi đã mất của nước Nga trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905) là do

- A. đồng ý mở mặt trận mới ở châu Âu.
- B. có công tiêu diệt phát xít Italia ở Bắc Phi.
- C. chấp nhận tham chiến chống Nhật ở châu Á.
- D. có công tiêu diệt phát xít Đức ở châu Âu.

**Câu 26:** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã

- A. bước đầu xây dựng được lực lượng vũ trang nhân dân.
- B. xây dựng được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.
- C. khắc phục triệt để hạn chế của Luận cương chính trị (10 - 1930).
- D. đưa Đảng Cộng sản Đông Dương ra hoạt động công khai.

**Câu 27:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?

- A. Giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.
- B. Giành chính quyền bộ phận rồi tiến lên giành chính quyền toàn quốc.
- C. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- D. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.

**Câu 28:** Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (2 - 5 - 1945), các thế lực ngoại xâm và nội phản đều âm mưu

- A. giúp Trung Hoa Dân quốc chiếm Việt Nam.
- B. biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- C. mở đường cho Mỹ xâm lược Việt Nam.
- D. chống phá, đàn áp cách mạng Việt Nam.

**Câu 29:** Sự dính líu của Mỹ và Liên Xô đến vấn đề Việt Nam từ năm 1949 có tác động nhiều mặt đến cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương, ngoại trừ việc

- A. biến nó thành vấn đề quốc tế chi phối bởi cục diện hai cực.
- B. tạo ra những thuận lợi và khó khăn mới cho phía Việt Nam.

- C. khiến chiến tranh phát triển lên quy mô lớn, khốc liệt hơn.
- D. đặt cơ sở cho sự chia cắt Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ.

**Câu 30:** Sự kiện nào mở ra giai đoạn phát triển mới của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Cộng đồng ASEAN thành lập.
- B. Hiệp ước Bali được kí kết.
- C. Hiến chương ASEAN được thông qua.
- D. ASEAN trở thành tổ chức toàn khu vực.

**Câu 31:** Đông Khê được chọn là vị trí mở đầu trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 với mục đích

- A. chia cắt hệ thống phòng ngự của Pháp.
- B. chọc thủng hành lang Đông - Tây của Pháp.
- C. thực hiện chiến thuật nghi binh để đánh địch.
- D. tiêu diệt đạo quân tiếp viện của Pháp.

**Câu 32:** Nội dung nào không phản ánh đúng những nhân tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Tây Âu trong những năm 1950 - 1973?

- A. Chi phí quốc phòng thấp (dưới 1% ngân sách quốc gia).
- B. Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất.
- C. Hợp tác có hiệu quả trong khuôn khổ Cộng đồng châu Âu.
- D. Nhà nước quản lí và điều tiết có hiệu quả nền kinh tế.

**Câu 33:** Trong giai đoạn 1930 - 1945, sự ra đời của Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương đã chứng tỏ

- A. cách mạng Việt Nam là bộ phận của cách mạng thế giới.
- B. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là đánh đuổi đế quốc.
- C. hình thức mặt trận thống nhất trước đó không còn phù hợp.
- D. nhân tố quyết định thắng lợi cách mạng là đoàn kết dân tộc.

**Câu 34:** Trước Cách mạng tháng Hai năm 1917, nước Nga được biết đến là nơi tập trung

- A. nhiều mâu thuẫn nhất của thời đại.
- B. nhiều nhân tố thúc đẩy xã hội phát triển.
- C. những mâu thuẫn của xã hội thuộc địa.
- D. nhiều nhân tố thúc đẩy xã hội phát triển.

**Câu 35:** Quốc gia cuối cùng ở châu Phi hoàn thành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc là

- A. Xu đăng
- B. Nam Phi.
- C. Angiêri.
- D. Angola.

**Câu 36:** Trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Thực lực là cái chiêng, ngoại giao là cái tiếng, chiêng có to tiếng mới lớn”, “Thực lực” của Việt Nam giai đoạn đó được hiểu là sức mạnh

- A. chính trị.
- B. ngoại giao.
- C. kinh tế.
- D. quân sự.

**Câu 37:** Nét tương đồng về hình thức đấu tranh của Cách mạng Cuba năm 1959 so với Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. đấu tranh vũ trang.
- B. đấu tranh ngoại giao.
- C. đấu tranh chính trị.
- D. khởi nghĩa từng phần.

**Câu 38:** Hoạt động tiêu biểu nhất của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng trong phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1930 là

- A. đào tạo cán bộ.
- B. vận động binh lính khởi nghĩa.
- C. ám sát trùm mộ phu Badanh.
- D. khởi nghĩa Yên Bái.

**Câu 39:** Lực lượng chiến đấu ở Hà Nội trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến cuối năm 1946, đầu năm 1947 là

- A. dân quân, du kích.
- B. Trung đoàn Thủ đô.
- C. Cứu quốc quân.
- D. Việt Nam Giải phóng quân.

**Câu 40:** Mục tiêu hàng đầu của Nhật Bản thông qua các chính sách phát triển đất nước từ năm 1991 đến năm 2000 là trở thành cường quốc về

- A. quân sự và chính trị.
- B. kinh tế và quân sự.
- C. kinh tế và chính trị.
- D. công nghệ, kinh tế.

-----**HẾT**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

## ĐÁP ÁN

1-D	2-A	3-C	4-B	5-B	6-C	7-B	8-C	9-C	10-D
11-B	12-A	13-D	14-C	15-C	16-A	17-C	18-A	19-D	20-A
21-A	22-B	23-D	24-B	25-C	26-B	27-B	28-D	29-D	30-B
31-A	32-A	33-D	34-A	35-B	36-D	37-A	38-D	39-B	40-C

### HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

#### Câu 1 (TH):

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11, trang 141, suy luận.

#### Cách giải:

- Khi thành lập Duy tân hội, Phan Bội Châu cùng các đồng chí của mình đã tôn Cường Để - 1 người thuộc dòng dõi nhà Nguyễn lên làm minh chủ

=> Phan Bội Châu đang mang tư tưởng quân chủ lập hiến.

- Sau khi Duy tân hội tan rã, Phan Bội Châu đã chuyển sang tư tưởng dân chủ cộng hòa, điều này được thể hiện trong tôn chỉ hoạt động của Việt Nam Quang phục hội: “Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam”.

=> Lập trường cứu nước của Phan Bội Châu từ Hội Duy tân đến Việt Nam Quang phục hội đã có sự chuyển biến từ quân chủ lập hiến sang dân chủ cộng hòa.

#### Chọn D.

#### Câu 2 (VD):

**Phương pháp:** Phân tích các phương án.

#### Cách giải:

**A chọn** vì trong thời gian diễn ra Chiến tranh lạnh, Mỹ cũng đang thực hiện cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954 - 1975) và đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược này có Thái Lan và Philippin là 2 quốc gia sáng lập ASEAN. Do đó, quan hệ giữa các nước ASEAN và các nước Đông Dương trở nên căng thẳng. Khi Chiến tranh lạnh kết thúc (12 - 1989) thì tạo điều kiện để thúc đẩy sự đối thoại, hợp tác giữa các nước Đông Dương với tổ chức ASEAN.

**B loại** và các nước Đông Dương nói riêng và các nước Đông Nam Á nói chung đều chịu tác động từ cuộc Chiến tranh lạnh nhưng cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc không phải là sự kiện giúp các nước Đông Dương thoát khỏi sự chi phối của Liên Xô và Mỹ. Bên cạnh đó, sự chi phối nêu chung chung như phương án này là chưa phù hợp.

**C loại** vì các nước Đông Dương không lệ thuộc vào nguồn viện trợ bên ngoài. Bên cạnh đó, sự viện trợ ở phương án này cũng chưa nêu rõ là viện trợ về vấn đề gì.

**D loại** vì điều kiện tiên quyết cho các nước Đông Dương nói riêng và các quốc gia khác nói chung khi hội nhập quốc tế là phải có được độc lập.

**Chọn A.**

**Câu 3 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 110.

**Cách giải:**

Năm 1940, căn cứ địa cách mạng đầu tiên được xây dựng theo chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương là căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.

**Chọn C.**

**Câu 4 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 63.

**Cách giải:**

Yếu tố quyết định làm suy giảm vị thế kinh tế, chính trị của Mỹ trong giai đoạn 1973 - 1991 là sự đối đầu giữa Mỹ và Liên Xô trong cuộc Chiến tranh lạnh.

**Chọn B.**

**Câu 5 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

**A, C loại** và nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của phong trào 1936 – 1939 là chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do dân sinh dân chủ, cơm áo và hòa bình còn trong phong trào 1939 – 1945 thì nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt là giành độc lập dân tộc.

**B chọn** vì nhiệm vụ chiến lược xuyên suốt của cách mạng giai đoạn này là giành độc lập dân tộc.

**D loại** và phong trào 1936 – 1939 ta xác định đấu tranh công khai kết hợp với bí mật, hợp pháp kết hợp bất hợp pháp và không có đấu tranh vũ trang còn trong phong trào 1939 – 1945 ta xác định đấu tranh bí mật, bất hợp pháp và có đấu tranh vũ trang.

**Chọn B.**

**Câu 6 (VD):**

**Phương pháp:** So sánh vai trò của căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).

**Cách giải:**

Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đều là nơi:

- Có thể bị đối phương bao vây và tấn công.

- Chỗ dựa về tinh thần cho quần chúng đấu tranh.
- Tạo tiền đề để tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới.
- Giải quyết vấn đề tiềm lực cách mạng.

**Chọn D.**

**Câu 7 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 113.

**Cách giải:**

Khẩu hiệu “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” (1945) được Đảng Cộng sản Đông Dương sử dụng ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ trong cao trào kháng Nhật cứu nước.

**Chọn B.**

**Câu 8 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 115.

**Cách giải:**

Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện (8 - 1945) đã tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.

**Chọn C.**

**Câu 9 (NB):**

**Phương pháp:** Dựa vào nội dung của hai kế hoạch này để so sánh.

**Cách giải:**

**A loại** vì mục tiêu chung của các kế hoạch này là nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

**B loại** vì cả hai kế hoạch đều thất bại.

**C chọn** vì khi Pháp – Mã đề ra và thực hiện kế hoạch Rove thì chúng vẫn đang nắm quyền chủ động trên chiến trường nhưng sau chiến dịch Biên giới năm 1950 thì ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**D loại** vì lực lượng tham chiến đều là quân và dân ta chiến đấu chống lại quân Pháp và tay sai.

**Chọn C.**

**Câu 10 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 89.

**Cách giải:**

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930) là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam từ Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Chọn D.**

**Câu 11 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 124.

**Cách giải:**

Để giải quyết nạn đói ở Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Đông đã thành lập Nha Bình dân học vụ.

**Chọn B.**

**Câu 12 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 84.

**Cách giải:**

Tổ chức chính trị do Nguyễn Ái Quốc thành lập tháng 7 - 1925 với mục đích đoàn kết các dân tộc bị áp bức làm cách mạng, đánh đổ đế quốc là Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

**Chọn A.**

**Câu 13 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 84, suy luận.

**Cách giải:**

**A loại** và phong trào diễn ra nhằm tuyên truyền vận động cách mạng, nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân.

**B loại** vì Việt Nam Quốc dân đảng đi theo con đường dân chủ tư sản còn Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đi theo con đường vô sản và phong trào diễn ra nhằm tuyên truyền vận động cách mạng, nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân nên không thúc đẩy sự phân hóa của Việt Nam Quốc dân đảng.

**C loại** vì sự phân hóa là do Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên không thể tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh do hạn chế lịch sử của mình và do khuynh hướng vô sản đã cho thấy được sự phù hợp của mình đối với yêu cầu thực tế lịch sử Việt Nam đặt ra.

**D chọn** vì phong trào “**vô sản hóa**” của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân. Vì thế, phong trào công nhân ngày càng phát triển mạnh và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc trong cả nước, thúc đẩy phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác.

**Chọn D.**

**Câu 14 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 143.

**Cách giải:** Mục tiêu cốt lõi của công cuộc cải cách giáo dục năm 1950 ở Việt Nam là phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.

**Chọn C.**

### **Câu 15 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ.

**Cách giải:** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam là:

- Trận quyết chiến chiến lược giữa ta và địch.
- Trận đánh có sự huy động lực lượng cao nhất.
- Thắng lợi có ý nghĩa quốc tế to lớn.

+ Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam không phải là sự kiện chính trị mà là sự kiện quân sự.

**Chọn C.**

### **Câu 16 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 147, suy luận.

**Cách giải:**

**A chọn** vì Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9 - 1953) đề ra kế hoạch tác chiến trong Đông - Xuân (1953 - 1954) với quyết tâm giữ vững quyền chủ động đánh địch trên cả hai mặt trận là chính diện và sau lưng địch.

**B, D loại** vì lúc này ta chưa đấu tranh ngoại giao.

**C loại** vì lúc này ta đấu tranh quân sự, không đấu tranh chính trị.

**Chọn A.**

### **Câu 17 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 17.

**Cách giải:**

Sau khi Liên Xô tan rã (12 - 1991), Liên bang Nga được kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an của Liên hợp quốc tức là kế thừa vị trí Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an.

**Chọn C.**

### **Câu 18 (VD):**

**Phương pháp:** Dựa vào lực lượng tham gia, diễn biến, kết quả của phong trào cách mạng 1930 - 1931 và Cách mạng tháng Tám năm 1945 để so sánh.

**Cách giải:**

**B loại** và phong trào cách mạng 1930 - 1931 mới chỉ thành lập được chính quyền ở 1 số địa phương thuộc hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

**C loại** vì cả hai phong trào đều sử dụng bạo lực của quần chúng nên không có đấu tranh bằng phương pháp hòa bình.

**D loại** vì lực lượng vũ trang ba thứ quân được hình thành đầy đủ trong giai đoạn 1946 – 1954.

**Chọn A.**

**Câu 19 (VDC):**

**Phương pháp:** Dựa vào biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế) và xu thế chung của thế giới hiện nay là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm để phân tích.

**Cách giải:**

- Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa là sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế khiến cho nền kinh tế của các nước trên thế giới có quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau, tính quốc tế hóa của nền kinh tế thế giới tăng. Bên cạnh đó, xu thế chung của thế giới sau Chiến tranh lạnh là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm đã làm cho mối quan hệ quốc tế trên lĩnh vực kinh tế ngày càng sôi động.

- Trong quá trình mở cửa, hội nhập để phát triển, thách thức lớn nhất mà Việt Nam phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa là sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường quốc tế ở nhiều lĩnh vực. Ví dụ: do kinh tế Việt Nam xuất phát điểm là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu lại trải qua thời kì dài bị chiến tranh tàn phá. Trong điều kiện hòa bình và xây dựng đất nước, Việt Nam vừa phải hàn gắn vết thương chiến tranh, vừa phải đối mặt với sự cạnh tranh của các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Hay như sự phát triển nhanh chóng của lực lượng sản xuất, trình độ khoa học – kĩ thuật,... cũng tác động rất lớn đối với nước ta. Nếu không bắt kịp thì ta sẽ bị tụt hậu. Do đó, đòi hỏi phải có đường lối, chính sách phát triển phù hợp để vượt qua thách thức và tiếp tục phát triển.

**Chọn D.**

**Câu 20 (VD):**

**Phương pháp:** Dựa vào yêu cầu thực tế của cách mạng Việt Nam để phân tích các phương án.

**Cách giải:**

Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam bao gồm:

- Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai.
  - Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
  - Yêu cầu đặt ra là: Không chỉ giành độc lập cho dân tộc mà còn giành ruộng đất cho dân cày.
- Đây là cơ sở để Nguyễn Ái Quốc Xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930).

**Chọn A.**

### **Câu 21 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11, trang 139.

**Cách giải:**

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1 897 - 1914) của thực dân Pháp ở Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời của giai cấp công nhân.

**Chọn A.**

### **Câu 22 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ.

**Cách giải:**

**A loại** vì trong phong trào 1930 – 1931 chưa hình thành mặt trận dân tộc thống nhất. Đây là bài học kinh nghiệm cho các giai đoạn sau.

**B chọn** vì Đảng vừa ra đời đã kịp thời tổ chức và lãnh đạo phong trào 1930 – 1931 nên phong trào này mang tính thống nhất cao.

**C, D loại** và các phong trào diễn ra trước phong trào 1930 – 1931 cũng có sự tham gia đông đảo của quần chúng nhưng không mang tính thống nhất cao mà chỉ thống nhất được ở 1 phạm vi nhỏ lẻ.

**Chọn B.**

### **Câu 23 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ.

**Cách giải:**

Liên minh công - nông là một nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam, vì họ bị bóc lột nặng nề, chiếm số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng triệt để.

**Chọn D.**

### **Câu 24 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 109, suy luận.

**Cách giải:**

Chủ trương thực hiện quyền dân tộc tự quyết của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (3 - 1941) được thể hiện trong nội dung về cách thức tập hợp lực lượng. Cụ thể là thành lập mỗi nước Đông Dương 1 mặt trận thống nhất riêng để lãnh đạo đấu tranh. Ở Việt Nam thành lập Việt Nam độc lập đồng minh, ở Lào thành lập Ai Lao động lập đồng minh, ở Campuchia thành lập Cao Miên độc lập đồng minh.

**Chọn B.**

### **Câu 25 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 5.

**Cách giải:**

Liên Xô có thể khôi phục được những quyền lợi đã mất của nước Nga trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905) là do chấp nhận tham chiến chống Nhật ở châu Á.

**Chọn C.**

**Câu 26 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ.

**Cách giải:**

**A loại** vì lực lượng vũ trang được xây dựng trong giai đoạn 1939 – 1945.

**B chọn** vì phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã giúp quần chúng nhân dân được giác ngộ về chính trị, tham gia vào mặt trận dân tộc thống nhất và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu cho cách mạng.

**C loại** vì phải đến giai đoạn 1939 – 1945 thì ta mới khắc phục triệt để hạn chế của Luận cương chính trị (10 – 1930).

**D loại** vì đây là ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám.

**Chọn B.**

**Câu 27 (TH):**

**Phương pháp:** Dựa vào diễn biến của Cách mạng tháng Tám để suy luận.

**Cách giải:** Cách mạng tháng Tám diễn ra hài hòa ở cả nông thôn và thành thị, trong đó, ta giành được chính quyền theo | bộ phận rồi tiến lên giành chính quyền toàn quốc.

**Chọn B.**

**Câu 28 (VD):**

**Phương pháp:**

Dựa vào hoàn cảnh lịch sử nước ta sau Cách mạng tháng Tám để so sánh âm mưu của các thế lực ngoại xâm và nội phản.

**Cách giải:**

**A loại** và quân Trung Hoa Dân quốc lúc này vẫn đang trên danh nghĩa là lực lượng quân đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật nên không có âm mưu chiếm nước ta.

**B loại** vì đây không phải là âm mưu của các thế lực ngoại xâm và nội phản ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (2 - 5 - 1945).

**C loại** vì phải từ sau Hiệp định Giơnevơ thì Mỹ mới tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam mà trước Mĩ thì Pháp đã muốn biến Việt Nam thành thuộc địa 1 lần nữa.

**D chọn** vì sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (2 - 5 - 1945), các thế lực ngoại xâm và nội phản đều âm mưu chống phá, đàn áp cách mạng Việt Nam.

**Chọn D.**

**Câu 29 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích tác động của sự dính líu của Mỹ và Liên Xô đến vấn đề Việt Nam từ năm 1949 đối với cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.

**Cách giải:** Sự dính líu của Mỹ và Liên Xô đến vấn đề Việt Nam từ năm 1949 có tác động nhiều mặt đến cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương:

- Làm cho chiến tranh của Pháp ở Đông Dương biến thành vấn đề quốc tế chi phối bởi cục diện hai cực.
- Tạo ra những thuận lợi và khó khăn mới cho phía Việt Nam.
- Khiến chiến tranh phát triển lên quy mô lớn, khốc liệt hơn.

**Chọn D.**

**Câu 30 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 31.

**Cách giải:**

**A loại** vì Cộng đồng ASEAN thành lập năm 2015.

**B chọn** vì Hiệp ước Bali được kí kết mở ra giai đoạn phát triển mới của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong thời kì Chiến tranh lạnh.

**C loại** vì Hiến chương ASEAN được thông qua năm 2017.

**D loại** vì chưa nêu rõ là tổ chức toàn khu vực đối với Đông Nam Á hay với bên ngoài. Bên cạnh đó, Đông timor vẫn chưa gia nhập ASEAN nên việc xác định ASEAN là tổ chức toàn khu vực dựa vào tiêu chí nào cần phải chỉ rõ.

**Chọn B.**

**Câu 31 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 137, suy luận.

**Cách giải:** Đông Khê được chọn là vị trí mở đầu trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 với mục đích chia cắt hệ thống phòng ngự của Pháp trên đường số 4.

**Chọn A.**

**Câu 32 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 47 – 48.

**Cách giải:**

- Nội dung các phương án B, C, D là những nhân tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Tây Âu trong những năm 1950 – 1973.

- Nội dung phương án A chỉ đúng với Nhật Bản.

**Chọn A.**

**Câu 33 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A loại** vì đây là ý nghĩa sự ra đời của Đảng.

**B loại** vì phải tùy vào tình hình thực tế để đưa ra mục tiêu đấu tranh phù hợp và nêu cao vấn đề dân tộc hay vấn đề giai cấp. Ví dụ: phong trào 1936 – 1939 thì ta nêu vấn đề đấu tranh trước mắt là chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình còn đến phong trào 1939 – 1945 thì giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc lên hàng đầu do tình hình thế giới lúc này đã thay đổi, Chiến tranh thế giới thứ hai đã nổ ra.

**C loại** vì sự thay đổi tên gọi cũng gắn liền với tình hình thực tế và không xuất phát từ lí do hình thức mặt trận thống nhất trước đó không còn phù hợp.

**D chọn** vì nhân tố quyết định thắng lợi cách mạng là đoàn kết dân tộc.

**Chọn D.**

**Câu 34 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11, trang 48.

**Cách giải:**

Trước Cách mạng tháng Hai năm 1917, nước Nga được biết đến là nơi tập trung nhiều mâu thuẫn nhất của thời đại:

- Mâu thuẫn giữa sự phát triển chủ nghĩa tư bản với chế độ phong kiến và những rào cản của nó.
- Mâu thuẫn giữa quần chúng nhân dân với chế độ Nga hoàng.
- Mâu thuẫn giữa đế quốc Nga với các đế quốc khác.

**Chọn A.**

**Câu 35 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 37.

**Cách giải:**

Quốc gia cuối cùng ở châu Phi hoàn thành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc là Nam Phi.

**Chọn B.**

**Câu 36 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ

**Cách giải:**

**A loại** và thắng lợi quân sự đóng vai trò quyết định và tác động đến chính trị, ngoại giao.

**B loại** vì ngay trong câu hỏi đã nêu rõ ngoại giao là cái tiếng nên thực lực không thể là ngoại giao.

**C loại** vì kinh tế nước ta là nền kinh tế lạc hậu, lại trải qua thời kì dài chiến tranh nên không thể chỉ dựa vào kinh tế để làm cơ sở cho thực lực.

**D chọn** vị trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Thực lực là cái chiêng, ngoại giao là cái tiếng, chiêng có to tiếng mới lớn", "Thực lực" của Việt Nam giai đoạn đó được hiểu là sức mạnh quân sự. Khi ta thắng địch trên mặt trận quân sự thì ta mới có cơ sở để đấu tranh và giành thắng lợi trên mặt trận ngoại giao.

**Chọn D.**

**Câu 37 (VD):**

**Phương pháp:** Dựa vào hình thức đấu tranh của Cách mạng Cuba năm 1959 (SGK Lịch sử 12, trang 39 – 40) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam (SGK Lịch sử 12, trang 114 – 117) để so sánh.

**Cách giải:**

**A chọn** vì nét tương đồng về hình thức đấu tranh của Cách mạng Cuba năm 1959 so với cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là đấu tranh vũ trang.

**B loại** vì Cách mạng Cuba năm 1959 và Cách mạng tháng Tám diễn ra không có đấu tranh ngoại giao.

**C loại** vì Cách mạng Cuba năm 1959 không có đấu tranh chính trị.

**D loại** vì chỉ đúng với cách mạng tháng Tám.

**Chọn A.**

**Câu 38 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 85 – 86, suy luận.

**Cách giải:**

**A loại** vì Việt Nam Quốc dân đảng không thực hiện đào tạo cán bộ như Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**B, C loại** vì đây là các hoạt động lẻ tẻ, lại chỉ ở bộ phận binh lính người Việt trong hàng ngũ Pháp giáp ngộ nên chưa phải hoạt động tiêu biểu.

**D chọn** vì hoạt động tiêu biểu nhất của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng trong phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1930 là khởi nghĩa Yên Bái (2/1930). Cuộc khởi

nghĩa đã tập hợp toàn lực lượng của Việt Nam Quốc dân đảng với hình thức bạo động trên quy mô khá lớn từ Yên Bái lan ra Phú Thọ, Sơn Tây, Hải Dương, Thái Bình, Hà Nội,...

**Chọn D.**

**Câu 39 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 131 – 132.

**Cách giải:** Lực lượng chiến đấu ở Hà Nội trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến cuối năm 1946, đầu năm 1947 là Trung đoàn Thủ đô.

**Chọn B.**

**Câu 40 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 57.

**Cách giải:** Mục tiêu hàng đầu của Nhật Bản thông qua các chính sách phát triển đất nước từ năm 1991 đến năm 2000 là trở thành cường quốc về kinh tế và chính trị.

**Chọn C.**